**TUẦN 19 -20-21 - LỚP 1**

**Tiết 19. Ngày dạy: 12/01/2021**

**ĐỊNH VỊ ÂM THANH – PHÂN BIỆT ÂM THANH**

**I./ Mục tiêu :**

- Học sinh sử dụng giác quan thính giác để phân biệt các loại âm thanh thường gặp và phát hiện nơi xuất phát âm thanh

- Luyện tập và phân biệt tương đối chính xác các loại âm thanh.

- Giáo dục học sinh ý thức giữ gìn vệ sinh các giác quan.

**II./ Chuẩn bị :**

* Địa điểm : Trên sân trường
* Các vật phát ra âm thanh : đồng xu – chìa khóa ….

**III./ Hoạt động dạy – học :**

**A./ On định tổ chức :**

Học sinh tập trung tại vị trí sân cờ

**B./ Kiểm tra bài cũ :**

Cho học sinh thực hiện nhận biết : m thanh của chìa khĩa rơi ; m thanh tiếng chuơng đi65n thoại ….

**C. / Hoạt động dạy – học :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **\* Hoạt động 1 :** Phổ biến nội dung học tập  - Giáo viên nhận lớp , phổ biến nội dung , yêu cầu giờ học  - Tập hợp học sinh theo hàng dọc  + Hướng gió  + Hướng mặt trời mọc và lặn  + Bóng mát – ánh năng  + Xác định các vị trí cơ bản : trái – phải …  - Giáo viên tổ chức cho học sinh thực hành luyện tập thông qua các cảm giác của mình để xác định cơ bản chính xác các hướng.  - Tổ chức cho học sinh tập luyện.  - Giáo viên nhận xét | - Học sinh nắm được nội dung – yêu cầu tiết học.  - Học sinh xác định được các hướng : mặt trời mọc và lăn ; hướng phải, trái, trức sau và trên dưới |
| **\* Hoạt động 2 :** Giáo viên hướng dẫn học sinh luyện tập phân biệt các loại âm thanh  -Yêu cầu học sinh phân biệt tiếng của giọng nói.  - Tiếng của các con vật nuôi trong gia đình.  - Tiếng của các vật bằng sắt ( gỗ ) khi va chạm  - Tiếng nước chảy  - Tiếng của tự nhiên ( gió – lá cây - … )  \* Tổ chức cho học sinh tham quan quanh khu vực trường – khu vực gần lòng đường xe chạy- khu vực công trường … Giúp học sinh sử dụng thính giác của mình để phân biệt các loại âm thanh.  - nhận xét các hoạt động.  **\* Củng cố:**  - muốn xác định rõ âm thanh thì ta phải làm sao?  - Tổ chức cho học sinh phân biệt vật tạo ra âm thanh ( chìa khóa ) – hướng phát ra âm thanh .  **Tiết 20**  **Ngày dạy: 19/01/2021**    **\* Hoạt động 1 :** Phổ biến nội dung học tập  - Giáo viên nhận lớp , phổ biến nội dung , yêu cầu giờ học  - Tập hợp học sinh theo hàng dọc  - Tổ chức cho học sinh thực hiện các kĩ thuật:  Các thế tay an toàn  **\* Hoạt động 2 :**  Giáo viên hướng dẫn học sinh luyện tập phân biệt các loại âm thanh  - Phân biệt giọng nói – tiếng kêu – các vật phát ra âm thanh khác .  - Tổ chức cho học sinh luyện tập( cá nhân ) … Giúp học sinh sử dụng thính giác của mình để phân biệt các loại âm thanh.  – Yêu cầu mỗi học sinh phải ghi nhận chính xác ít nhất 10 loại âm thanh khác nhau  **\* Hoạt động 3 :** Nhận biết vi trí phát ra âm thanh.  - Giáo viên nêu yêu cầu khi sử dụng thính giác để nắm bắt được các thông tin :  - Tập trung – nghe được âm thanh – xác định hướng …  = Tổ chức cho học sinh phân biệt âm thanh : từ khó đến dễ . Từ gần đến xa…  -Tổ chức cho học sinh hoạt động theo nhóm  -Thi đua cá nhân  - nhận xét hoạt động. | - Học sinh phân biệt giọng nói của thầy cô – đặc điểm  - Phân biệt các tiếng của con vật – đặc điểm chính.  - Phân biệt chính xác vật bằng gỗ tao ra âm thanh …    - Học sinh vừa di chuyển vừa ghi nhận các loại âm thanh mà các em vừa tiếp nhận – trình bày trước tập thể lớp – thảo luận đóng góp thêm ý kiến.  - tập trung chú ý lắng nghe âm thanh.  - 2-3 hs thực hiện phân biệt các âm thanh  - 2-3 hs thực hiện phân biệt các âm thanh, xác định hướng gió thổi…  -Học sinh nắm được nội dung – yêu cầu tiết học.  -Học sinh thực hiện tốt các kĩ thuật về an toàn trong quá trình di chuyển.  - Học sinh luyện tập theo yêu cầu hướng dẫn của giáo viên  - Học sinh phải phân biệt được : Tiếng nói của người – tiếng vật kêu – tiếng xe gắn máy – tiếng ….  - hs lắng nghe, tìm các âm thanh hiện có ngoài thực tế  - Học sinh xác định được các vật phát ra âm thanh – và hướng âm thanh  - di chuyển tốt đến nơi vật phát ra âm thanh  - Học sinh luyện tập theo nhóm 2 người để xác định tất cả các âm thanh đang diễn ravà nêu lại đầy đủ. |
| **Tiết 21**  **Ngày dạy: 26/01/2021**    **\* Hoạt động 1 :** Phổ biến nội dung học tập  - Giáo viên nhận lớp , phổ biến nội dung , yêu cầu giờ học  - Tập hợp học sinh theo hàng dọc  - Tổ chức cho học sinh thực hiện các kĩ thuật:  Các thế tay an toàn  **\* Hoạt động 2 :**  Giáo viên hướng dẫn học sinh luyện tập phân biệt các loại âm thanh  - Phân biệt giọng nói – tiếng kêu – các vật phát ra âm thanh khác .  - Tổ chức cho học sinh luyện tập ( cá nhân ) … Giúp học sinh sử dụng thính giác của mình để phân biệt các loại âm thanh.  – Yêu cầu mỗi học sinh phải ghi nhận chính xác ít nhất 10 loại âm thanh khác nhau  **\* Hoạt động 3: luyện tập**  - Tổ chức cho hs di chuyển theo tín hiệu của gv tham quan trong khuôn viên trường.  - thảo luận nhóm về các âm thanh đã nghe được khi tham quan.  - nhận xét hoạt động. | - Học sinh nắm được nội dung - yêu cầu tiết học.  - Học sinh luyện tập theo yêu cầu hướng dẫn của giáo viên  - Học sinh phải phân biệt được : Tiếng nói của người – tiếng vật kêu – tiếng xe gắn máy – tiếng ….  - tập trung chú ý lắng nghe âm thanh.  - Học sinh vừa di chuyển vừa ghi nhận các loại âm thanh mà các em vừa tiếp nhận  - trình bày trước tập thể lớp – thảo luận đóng góp thêm ý kiến. |

**TUẦN 22 - LỚP 1**

**Tiết 22.**

**Ngày dạy: 01/02/2021**

**SO SÁNH SỰ VẬT**

**I./ Mục tiêu :**

- Giúp hs làm quen với các vật xung quanh biết so snh sự vật ny với sự vật khc bằng khả năng xc gic.

- Góp phần phục hồi chức năng cho hs, phát triển xúc giác và khã năng quan sát.

**II./ Chuẩn bị :**

-Địa điểm : Lớp học

-Chuẩn bị : các vật dụng như:thước, dây, banh nhựa, giấy nhám, đất nặn hình , cc vật dụng khc

**III./Hoạt độngh dạy – học :**

**A./ Ổn định :**

**B./ Kiểm bài cũ :**

- Em hãy phân loại hình tam giác và tứ giác ( 3 cạnh – 4 cạnh ) ?

- Nhận xét cho điểm

**3./ Bài mới :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **\* Hoạt động 1: Yêu cầu khi so sánh vật**  - Em hãy kể tên một số vật ( dụng cụ học tập mà em biết )  - muốn so sánh các vật đó với nhau ta làm sao?  - em thử so sánh sự cao thấp của các vật ở xung quanh mà em biết?  - . . . . dài ngắn . . . . . . ?  - . . . . . . . lớn nhỏ . . . . . . ?  - những vật đó làm bằng gì? do ai làm ra? Chúng dùng để làm gì? ta giữ gìn thế nào ?  - nhận xét và biểu dương  - Yêu cầu học sinh so sánh các vật dụng ( giấy viết , bảng viết … )  **\* Hoạt động 2: Hướng dẫn thực hành**  - Yêu cầu học so sánh :  + Trọng lượng của vật ?  + Đặc điểm nổi bật của vật ?  + Độ nhám , trơn của vật ?  + Tính chất của vật ?  + Cấu trúc của vật ?  - Tổ chức cho từng nhóm tìm hiểu  - Quan sát – hướng dẫn thêm cho học sinh  **\* Trò chơi:** Tìm vật nhanh nhất   * chia 2 nhóm với các đồ vật sau đó cho hs tìm ra vật dài nhất ( hoặc ngắn nhất); nhỏ nhất ( hoặc lớn nhất) * gv điều khiển chung và làm trọng tài, nhóm tìm đúng vật nhanh nhất sẽ thắng cuộc.   - nhận xét hoạt động, biểu dương  **\* Củng cố:**  Nêu lại tên các đồ vật vừa học và cho biết công dụng của chúng? | - Bảng viết , giấy viết …  - Tìm hiểu đặc điểm của vật – tiếp xúc vật – nêu ra đặc điểm nổi bật.  - Lần lượt học sinh tìm hiểu theo yêu cầu của giáo viên , chú ý nêu ra những đặc điểm nổi bật của vật ? so sánh đặc điểm của vật ? …  - học sinh tham gia trị chơi tích cực. Phat hiện được đồ vật |

**TUẦN 23 - LỚP 1**

**Ngày dạy: 18/02/2021**

**NHẬN BIẾT TRẠNG THÁI CỦA SỰ VẬT**

**I./ Mục tiêu :**

- Học sinh sử dụng khả năng nhìn còn lại của mình để phát hiện vật chuyển động hay đứng yên . Sử dụng khả năng xác giác của mình để phát hiện độ nhám, độ mịn của một số vật dụng thông thường.

- Góp phần phục hồi chức năng cho hs, phát triển xúc giác và khã năng quan sát.

**II./ Chuẩn bị :**

-Chuẩn bị : vật có khả năng chuyển động : xe đồ chơi , các con vật ; giấy có độ dày + mỏng , nhám khác nhau

**III./Hoạt động dạy – học :**

**A./ Ổn định :**

**B./ Kiểm bài cũ :**

- Em hãy so sánh 2 vật sau : Cây bút máy >< cây bút bi

- Nhận xét cho điểm

**3./ Bài mới :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **\* Hoạt động 1 :** *Nêu yêu cầu và hướng dẫn nhận biết*  *-* Vật chuyển động – đứng yên  + Sử dụng bằng mắt ( khả năng nhìn còn lại )  + Mắt phải hướng theo vật ( khi vật chuyển động )  + Tìm hiểu các hướng chuyển động của vật  - Độ nhám – độ mịn của vật :  + Sử dụng xúc gic để tiếp xúc vật  + Tập trung trong quá trình “tri giác”  + Phát hiện chính xác độ bóng , mịn , nhám , trơn … của vật  - Tổ chức làm mẫu cho học sinh :  + Vật chuyển động : xe đồ chơi  + Vật có độ nhám – mịn : giấy viết | Học sinh nắm được yêu cầu của việc phát hiện trạng thi của sự vật – biết cách tiếp cận với sự vật – biết tìm hiểu và nắm bắt sự vật cơ bản chính xác  - Học sinh phát hiện – dùng tay hướng theo vật chuyển động  - Sử dụng xác gic để phát hiện độ nhám , mịn của vật |
| **\* Họat động 2 : Nhận biết trạng thi**  - Vật chuyển động : Các con vật chuyển động có xung quang : con chuồn chuồn , con kiến , con thằn lằn  - Hướng dẫn và tổ chức cho học sinh đi theo các chuyển động của con vật.  - Yêu cầu học sinh nêu các ví dụ khác ( xung quanh địa điểm học )  - Yêu cầu học sinh nêu các ví dụ khác ( đã biết , đã tiếp xúc )  -Độ nhám , mịn của vật : Giấy đã viết, chưa sử dụng ; giấy thường và giấy viết chữ nổi ; gỗ thường , gỗ tốt ; các vật dụng khác  Tổ chức tiến hành tương tự như trên | - Học sinh dng khả năng nhìn cịn lại của mình để di theo sự chuyển động của vật .  - Học sinh sử dụng xúc giác để phát hiện độ nhám , độ mịn của sự vật |

**TUẦN 24 - LỚP 1**

**Ngày dạy: 23/02/2021**

**NHẬN BIẾT TRẠNG THÁI CỦA SỰ VẬT**

**I./ Mục tiêu :**

- Giúp hs làm quen với các vật xung quanh để biết cơ bản về tính chất, đặc điểm và những lợi ích cũng như cách bảo quản các vật.

- Góp phần phục hồi chức năng cho hs, phát triển xúc giác và khã năng quan sát.

**II./ Chuẩn bị :**

-Địa điểm : Lớp học

-Chuẩn bị : các vật dụng như:thước, dây, banh nhựa, giấy nhám, đất nặn hình…

**III./Hoạt độngh dạy – học :**

**A./ Ổn định :**

**B./ Kiểm bài cũ :**

- Tổ chức cho học sinh di chuyểnt heo m thanh : 2 học sinh

- Nhận xét cho điểm

**3./ Bài mới :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **\* Hoạt động 1: Tìm hiểu vật thể**  - cho biết các vật xung quanh ta gồm có những vật gì? chúng có giống nhau không?  - muốn so sánh các vật đó với nhau ta làm sao?  - em thử so sánh sự cao thấp của các vật ở xung quanh mà em biết?  - . . . . dài ngắn . . . . . . ?  - . . . . . . . lớn nhỏ . . . . . . ?  - những vật đó làm bằng gì? do ai làm ra? Chúng dùng để làm gì? ta giữ gìn thế nào ?  - nhận xét và biểu dương  **\* Hoạt động 2: Hướng dẫn thực hành So sánh các vật cao thấp, dài ngắn, lớn nhỏ.**  - gv cho hs quan sát các vật và nêu tên, công dụng, cấu tạo của các vật : thau, chén, thước, bảng, giày dép…  - Gv theo dõi để nhắc nhỡ, giúp đỡ cách so sánh các vật và sửa sai cho hs.  **\* Trò chơi:** Tìm vật nhanh nhất   * chia 2 nhóm với các đồ vật sau đó cho hs tìm ra vật dài nhất ( hoặc ngắn nhất); nhỏ nhất ( hoặc lớn nhất) * gv điều khiển chung và làm trọng tài, nhóm tìm đúng vật nhanh nhất sẽ thắng cuộc.   - nhận xét hoạt động, biểu dương  **\* Củng cố:**  Nêu lại tên các đồ vật vừa học và cho biết công dụng của chúng?  \*  **Hoạt động 3: So sánh các vật nặng nhẹ, cứng mềm, nóng lạnh, láng nhám.**  - gv cho hs quan sát các vật và nêu tên, công dụng, cấu tạo của các vật : banh nhựa, đất dẽo, giấy nhám, nước nóng, lạnh…  - Gv theo dõi để nhắc nhỡ, giúp đỡ cách so sánh các vật và sửa sai cho hs. | - bàn ghế tủ, xe, thau chén…  - làm bằng gỗ, sắt, nhôm, nhựa. Do thợ làm ra. Chúng dùng để ngồi học, thước đo, …  hs sờ, so sánh các vật và nêu công dụng của các vật đó.  chia 2 nhóm tham gia trò chơi theo hướng dẫn.   * hs nêu |

**D/. Củng cố:**

* nêu lại tên bài vừa học?
* Cho biết 1 số vật cứng, mềm ( hiện tượng nóng, lạnh) mà em biết?

**Đ/. Nhận xét – dặn dò:**

- nhận xét tiết học vừa qua, biểu dương.

**TUẦN 25 – LỚP 1**

**Ngày dạy : 02/3/2021**

**I./ Mục tiêu :**

- Giúp hs nhận biết, phân biệt cơ bản các mùi hương quen thuộc đặc trưng thường gặp hằng ngày. Nhận biết và phòng tránh, hạn chế sự ảnh hưởng của các mùi độc hại đến sức khoẽ.

- Giáo dục hs biết vận dụng khứu giác để nhận biết mùi hương, phát triển khã năng ngửi…

**II./ Chuẩn bị :**

-Địa điểm : lớp học, nhà bếp.

-Chuẩn bị : các mùi kho, chiên, canh chua, cà phê… các loại trái cây chín và một số mùi độc hại: khói thuốc lá, thuốc trừ sâu…

**III./Hoạt độngh dạy – học :**

**A./ Ổn định :**

**B./ Kiểm bài cũ :**

**So snh sự vật :**  Yêu cầu học sinh nêu đặc điểm của một sự vật ( xung quang mình ) – so sánh 2 sự vật khác nhau ? Đặc điểm của sự vật ?

**C. / Bài mới :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **a. Hoạt động 1 mùi thực phẩm, hoa quả**  - Ta dùng gì để nhận biết tất cả các mùi hương ?  - Nêu 1 số mùi hương quen thuộc hàng ngày mà em có ngửi được?  - các trái cây khi nào thì có mùi thơm nhiều nhất?  - nêu 1 số trái cây có mùi thơm khi chín mà em dễ nhận biết hay đã từng ăn?  - gv kết luận lại những nội dung vừa hỏi đáp.  - nhận xét hoạt động  **b. Hoạt động 2: thực hành**  - Lần lượt cho hs đến nhà bếp, tập ngửi các mùi hương thực phẩm hiện có đang chế biến sau đó về lớp nêu lại kết quả nhận biết được của từng hs.  - Gv theo dõi sửa sai, nhận xét cho từng hs.  ***\* Ngửi và phân biệt mùi các loại trái cây:***  - Giới thiệu tên từng loại trái cây ( cam, mít, sầu riêng, xoài…) và cho hs sờ, ngửi để nhận biết mùi hương.  - cho hs diễn tả mùi đặc trưng của từng loại quả.  ***\* trò chơi:*** nhận biết tên trái cây qua mùi hương  - Gv viên cho hs ngửi và nêu tên loại trái cây đó.  - cho hs khác nhận xét  - Gv nhận xét chung , kết luận  - nhận xét hoạt động, biểu dương  **\* Củng cố:**   * Muốn biết các mùi hương xung quanh thì ta làm sao? * Các mùi thực phẩm ( kho, chiên…) thường có ở đâu? Nêu thêm 1 số mùi khác mà em biết?   **TUẦN 26 – LỚP 1**  **Ngày dạy : 09/3/2021**  **\* kiểm tra bài cũ:**  - nêu lại các mùi thực phẩm ở nhà bếp mà em vừa ngửi được?  - các mùi vừa học có độc không? Ta ngửi nhiều được không?  **a. Hoạt động1:** Thảo luận  - ngoài những mùi hương dễ chịu thì còn có những mùi nào khó chịu?  - kể tên 1 số mùi độc hại mà em biết?  - khi ta ngửi các mùi độc hại đó nhiều thì sẽ như thế nào?  - khi gặp các mùi độc hại thì ta làm sao?  - Gv kết luận: có rất nhiều mùi độc hại ảnh hưởng xấu đến sức khõe như mùi thuốc trừ sâu, mùi hôi thối của động vật chết rửa, mùi thuốc lá, mùi hoá chất độc hại khác…  - nhận xét chung hoạt động  **b. Hoạt động 2:** thực hành  - Gv cho hs ngửi thoáng qua các mùi độc hại: thuốc trừ sâu, khói thuốc lá…  - dặn dò hs tránh ngửi các mùi này bằng cách bịt mũi, nín thở và tránh đi nơi khác…  - Đối với các mùi thiu, mốc lâu ngày thì không được ăn, uống mà phải hủy bỏ.  - nhận xét chung hoạt động | dùng mũi để ngửi.  Hs nêu  khi chín mùi.  hs nêu  hs theo dõi.  hs đến nhà bếp thực hành ngửi các mùi đang chế biến.  hs tham gia nêu ý kiến.  Hs sờ và ngửi mùi hương từng loại trái cây.  Hs nêu đặc trưng mùi hương  hs ngửi mùi hương nhận biết tên trái cây.  dùng mũi ngửi.  nhà bếp/  tránh ngửi các mùi này bằng cách bịt mũi, nín thở và tránh đi nơi khác…  hs thực hành ngửi, nhận biết các mùi độc hại.  Hs theo dõi, ghi nhớ |

**TUẦN 27 – LỚP 1**

**Ngày dạy : 16/3/2021**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **a. Hoạt động 1:** phn biệt mi hương  - Ta dùng gì để nhận biết tất cả các mùi hương ?  - Nêu 1 số mùi hương quen thuộc hàng ngày mà em có ngửi được?  - các trái cây khi nào thì có mùi thơm nhiều nhất?  - nêu 1 số trái cây có mùi thơm khi chín mà em dễ nhận biết hay đã từng ăn?  - gv kết luận lại những nội dung vừa hỏi đáp.  - nhận xét hoạt động  **b. Hoạt động 2: thực hành**  - Lần lượt cho hs đến nhà bếp, tập ngửi các mùi hương thực phẩm hiện có đang chế biến sau đó về lớp nêu lại kết quả nhận biết được của từng hs.  - Gv theo dõi sửa sai, nhận xét cho từng hs.  ***\* Ngửi và phân biệt mùi các loại trái cây:***  - Giới thiệu tên từng loại trái cây ( cam, mít, sầu riêng, xoài…) và cho hs sờ, ngửi để nhận biết mùi hương.  - cho hs diễn tả mùi đặc trưng của từng loại quả.  ***\* trò chơi:*** nhận biết tên trái cây qua mùi hương  - Gv viên cho hs ngửi và nêu tên loại trái cây đó.  - cho hs khác nhận xét  - Gv nhận xét chung , kết luận  - nhận xét hoạt động, biểu dương  - Muốn biết các mùi hương xung quanh thì ta làm sao?  - Các mùi thực phẩm ( kho, chiên…) thường có ở đâu? Nêu thêm 1 số mùi khác mà em biết? | dùng mũi để ngửi.  Hs nêu  khi chín mùi.  hs nêu  hs đến nhà bếp thực hành ngửi các mùi đang chế biến.  hs tham gia nêu ý kiến.  Hs sờ và ngửi mùi hương từng loại trái cây.  Hs nêu đặc trưng mùi hương  hs ngửi mùi hương nhận biết tên trái cây. |

**D/. Củng cố:**

* Nêu lại các mùi độc hại vừa học.
* Các mùi này ảnh hưởng gì đến sức khõe của chúng ta?

**Đ /. Nhận xét – dặn dò:**

* nhận xét tiết học vừa qua, biểu dương.

**TUẦN 28 – LỚP 1**

**Ngày dạy : 23/03/2021**

**PHÂN BIỆT MÙI HƯƠNG – ĐỊNH VỊ MÙI HƯƠNG**

**I./ Mục tiêu :**

- Giúp hs nhận biết, phân biệt cơ bản các mùi hương quen thuộc đặc trưng thường gặp hằng ngày. Nhận biết và phòng tránh, hạn chế sự ảnh hưởng của các mùi độc hại đến sức khoẽ. Định vị được nơi pht ra mi hương.

- Giáo dục hs biết vận dụng khứu giác để nhận biết mùi hương, phát triển khã năng ngửi…

**II./ Chuẩn bị :**

-Địa điểm : lớp học, nhà bếp.

-Chuẩn bị : các mùi kho, chiên, canh chua, cà phê… các loại trái cây chín và một số mùi độc hại: khói thuốc lá, thuốc trừ sâu…

**III./Hoạt độngh dạy – học :**

**A./ Ổn định :**

**B./ Kiểm bài cũ :**

**C. / Bài mới :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **a. Hoạt động 1:** *phân biệt mùi hương*  - Ta dùng gì để nhận biết tất cả các mùi hương ?  - Nêu 1 số mùi hương quen thuộc hàng ngày mà em có ngửi được?  - các trái cây khi nào thì có mùi thơm nhiều nhất?  - nêu 1 số trái cây có mùi thơm khi chín mà em dễ nhận biết hay đã từng ăn?  - gv kết luận lại những nội dung vừa hỏi đáp.  - nhận xét hoạt động  **b. Hoạt động 2: thực hành**  - Lần lượt cho hs đến nhà bếp, tập ngửi các mùi hương thực phẩm hiện có đang chế biến sau đó về lớp nêu lại kết quả nhận biết được của từng hs.  - Gv theo dõi sửa sai, nhận xét cho từng hs.  ***\* Ngửi và phân biệt mùi các loại trái cây:***  - Giới thiệu tên từng loại trái cây ( cam, mít, sầu riêng, xoài…) và cho hs sờ, ngửi để nhận biết mùi hương.  - cho hs diễn tả mùi đặc trưng của từng loại quả. | dùng mũi để ngửi.  Hs nêu  khi chín mùi.  hs nêu  hs đến nhà bếp thực hành ngửi các mùi đang chế biến.  hs tham gia nêu ý kiến.  Hs sờ và ngửi mùi hương từng loại trái cây.  Hs nêu đặc trưng mùi hương |
| **TUẦN 29 – LỚP 1**  **Ngày dạy : 30/03/2021**  **a. Hoạt động 1 :** *phân biệt mùi thực phẩm, hoa quả*  - Nêu 1 số mùi hương quen thuộc hàng ngày mà em có ngửi được?  - các trái cây khi nào thì có mùi thơm nhiều nhất?  - nêu 1 số trái cây có mùi thơm khi chín mà em dễ nhận biết hay đã từng ăn?  - gv kết luận lại những nội dung vừa hỏi đáp.  - nhận xét hoạt động  **b. Hoạt động 2: thực hành *định vị mi hương***  - Lần lượt cho hs đến nhà bếp, tập ngửi các mùi hương thực phẩm hiện có đang chế biến sau đó về lớp nêu lại kết quả nhận biết được của từng hs.  - Gv theo dõi sửa sai, nhận xét cho từng hs.  **\* Củng cố:**  - Muốn biết các mùi hương xung quanh thì ta làm sao?  - Các mùi thực phẩm ( kho, chiên…) thường có ở đâu? Nêu thêm 1 số mùi khác mà em biết?  **TUẦN 30 – LỚP 1**  **Ngày dạy : 06/04/2021**  **\* kiểm tra bài cũ:**  - nêu lại các mùi thực phẩm ở nhà bếp mà em vừa ngửi được?  - các mùi vừa học có độc không? Ta ngửi nhiều được không?  **a. Hoạt động1:** *Phân biệt mùi hương*  - ngoài những mùi hương dễ chịu thì còn có những mùi nào khó chịu?  - kể tên 1 số mùi độc hại mà em biết?  - khi ta ngửi các mùi độc hại đó nhiều thì sẽ như thế nào?  - khi gặp các mùi độc hại thì ta làm sao?  - Gv kết luận: có rất nhiều mùi độc hại ảnh hưởng xấu đến sức khõe như mùi thuốc trừ sâu, mùi hôi thối của động vật chết rửa, mùi thuốc lá, mùi hoá chất độc hại khác…  - nhận xét chung hoạt động  **b. Hoạt động 2:** thực hành định vị mi hương  - Gv cho hs ngửi thoáng qua các mùi độc hại: thuốc trừ sâu, khói thuốc lá…  - dặn dò hs tránh ngửi các mùi này bằng cách bịt mũi, nín thở và tránh đi nơi khác…  - Đối với các mùi thiu, mốc lâu ngày thì không được ăn, uống mà phải hủy bỏ.  - nhận xét chung hoạt động | dùng mũi để ngửi.  Hs nêu  khi chín mùi.  hs nêu  hs theo dõi.  hs đến nhà bếp thực hành ngửi các mùi đang chế biến.  hs tham gia nêu ý kiến.  Hs nêu đặc trưng mùi hương  hs ngửi mùi hương nhận biết tên trái cây  tránh ngửi các mùi này bằng cách bịt mũi, nín thở và tránh đi nơi khác…  hs thực hành ngửi, nhận biết các mùi độc hại.  Hs theo dõi, ghi nhớ |

**D/. Củng cố:**

* Nêu lại các mùi độc hại vừa học.

- Chng ta dng gic quan gì để định vị mi hương ?

**Đ /. Nhận xét – dặn dò:**

* nhận xét tiết học vừa qua, biểu dương.
* Tiết sau : Phân biệt và phát hiện các vị cơ bản

|  |
| --- |
| **TUẦN 31 – LỚP 1**  **Ngày dạy : 13/4/2021** |

**PHÁT HIỆN VÀ PHÂN BIỆT CÁC VỊ CƠ BẢN**

**I./ Mục tiêu :**

- Gip hs nhận biết, phn biệt chính xác các vị quen thuộc đặc trưng thường gặp hằng ngày như: ngọt, mặn, chua… biết được lợi ích và tầm quan trọng của chúng.

- Gio dục hs biết vận dụng vị gic để nhận biết cc vị, pht triển kh năng ngửi, nm nếm, thưởng thức hoặc phòng tránh các hương vị có hại cho sức khoẻ.

**II./ Chuẩn bị :**

-Địa điểm : lớp học, nhà bếp.

-Chuẩn bị : đường, mật ong, muối, dấm, me chua, tiêu, ớt…

**III./Hoạt độngh dạy – học :**

**1./ Ổn định** Báo cáo sĩ số

**2./ Kiểm bài cũ :**

- nêu 1 số trái cây có mùi thơm khi chín mà em dễ nhận biết hay đã từng ăn?

- Các mùi độc hại ảnh hưởng gì đến sức khe của chúng ta?

- khi gặp các mùi độc hại thì ta làm sao?

**3./ Bài mới :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **a. Hoạt động 1:** Tìm hiểu các vị  - muốn nhận biết được các vị ngọt, mặn, chua… thì ta phải làm sao?  - ta dng mũi ngửi có nhận biết được không?  - những nguyên vật liệu hay trái cây nào có vị ngọt mà các em biết?  - Những nguyện vật liệu đó thường dùng để làm gì?  - những nguyên vật liệu hay trái cây no có vị chua mà các em biết?  - Những nguyện vật liệu đó thường dùng để làm gì?  - những nguyên vật liệu nào có vị mặn mà các em biết?  - Những nguyện vật liệu đó thường dùng để làm gì?  - cho biết những gia vị nào có vị cay? Chúng dùng để làm gì?  - gv kết luận lại những nội dung vừa hỏi đp.  - nhận xt hoạt động  **b. Hoạt động 2:  *trị chơi***  - Gv chia 2 nhóm, mỗi nhóm nêu tên gia vị, nguyên vật liệu và nhóm kia phải nêu ngay vị của gia vị hay nguyên vật liệu đó và ngược lại.  Ví dụ: nhóm A nêu chanh thì nhóm B trả lời ngay l chua hoặc nhóm B nêu ngọt thì nhóm A trả lời ngay l mía…  - nhóm không trả lời được hoặc quá chậm thì thua cuộc sẽ phạt  - Gv nhận xét chung , kết luận  - nhận xét hoạt động, biểu dương  **\* Củng cố:**   * Muốn biết được các hương vị thì ta làm sao? * Nêu lợi ích các gia vị trên mà em biết?  |  | | --- | | **TUẦN 32 – LỚP 1**  **Ngày dạy : 20/4/2021** |   **\* kiểm tra bài cũ:**  - nêu lại các vị chính mà em vừa học được?  - các loại vị này dng để làm gì?  **a. Hoạt động1:** thực hành nếm ( ngửi) các vị  - Gv lần lượt cho hs nếm qua các vị ngọt, mặn, chua, cay… và nêu tên gia vị, nguyên vật liệu vừa nếm.  - cho hs nếm và phân biệt đặc trưng của từng vị như:  Vị ngọt của đường ácc loại, mía, mật ong… vị chua của chanh, dấm, me chua… vị mặn của…  - sau đó nêu lại kết quả nhận biết được của từng hs.  - Gv theo sửa sai, nhận xét cho từng hs.  - Gv kết luận: vừa qua các em đã làm quen các vị ngọt, mặn, chua, cay của … và chúng rất có ích cho sức khoẽ con người, các vị trên còn dùng chế biến rất nhiều loại bánh, nguyện vật liệu, thực phẩm để phục vụ cho nhu cầu của con người.  - nhận xét chung hoạt động  **b. Hoạt động 2:** trị chơi  - Giáo viên chia lớp làm 2 nhóm, sau đó cho từng nhóm nêu những công dụng của đường, muối, mật ong, chanh…  - nhóm nào kể được nhiều công dụng sẽ thắng, nhóm thua bị phạt.  - gv theo dõi, làm trọng tài và kết luận chung  - nhận xét chung hoạt động | Nếm thử = lưỡi.  có thể được.  hs nêu:mía, đường…  ăn, chế biến nước uống, làm bánh, nấu chè…  hs nêu  muối, nước mắm  ớt, tiu..  hs theo di  chia 2 nhóm theo. cách chơi và tham gia trị chơi tích cực.  nhóm thua bị phạt .  nếm, ngửi  dng để ăn, uống chế biến…   * ngọt, mặn, chua, cay * hs nêu như trên * hs thực hành nếm, phân biệt các vị v nêu tên các vị vừa nếm. * hs theo di * chia 2 nhĩm theo di cch chơi v tham gia trị chơi tích cực. |
| |  | | --- | | **TUẦN 33 – LỚP 1**  **Ngày dạy : 27/04/2021** |   **a. Hoạt động 1:**  - những nguyên vật liệu hay trái cây nào có vị ngọt mà các em biết?  - Những nguyện vật liệu đĩ thường dùng để làm gì?  - những nguyên vật liệu hay trái cây nào có vị chua mà các em biết?  - Những nguyện vật liệu đó thường dùng để làm gì?  - những nguyên vật liệu nào có vị mặn mà các em biết?  - Những nguyện vật liệu đó thường dùng để làm gì?  - cho biết những gia vị nào có vị cay? Chúng dùng để làm gì?  - gv kết luận lại những nội dung vừa hỏi đáp.  - nhận xét hoạt động  **b. Hoạt động 2:  *trò chơi***  - Gv chia 2 nhóm, mỗi nhóm nêu tên gia vị, nguyên vật liệu và nhóm kia phải nêu ngay vị của gia vị hay nguyên vật liệu đó và ngược lại.  Ví dụ: nhóm A nêu chanh thì nhóm B trả lời ngay l chua hoặc nhóm B nêu ngọt thì nhóm A trả lời ngay mía…  - nhóm không trả lời được hoặc quá chậm thì thua cuộc sẽ phạt  - Gv nhận xét chung , kết luận  - nhận xét hoạt động, biểu dương  **c. Hoạt động3 :** thực hành nếm ( ngửi) các vị  - Gv lần lượt cho hs nếm qua các vị ngọt, mặn, chua, cay… và nêu tên gia vị, nguyên vật liệu vừa nếm.  - cho hs nếm va phân biệt đặc trưng của từng vị như:  Vị ngọt của đường các loại, mía, mật ong… vị chua của chanh, dấm, me chua… vị mặn của…  - sau đó nêu lại kết quả nhận biết được của từng hs.  - Gv theo dóei sửa sai, nhận xt cho từng hs.  - Gv kết luận: vừa qua các em đã làm quen các vị ngọt, mặn, chua, cay của … và chúng rất có ích cho sức khoẽ con người, các vị trên còn dùng chế biến rất nhiều loại bánh, nguyện vật liệu, thực phẩm để phục vụ cho nhu cầu của con người.  - nhận xét chung hoạt động | hs nêu:mía, đường…  ăn, chế biến nước uống, àm bánh, nấu chè…  hs nêu  Nấu canh chua, trộn gỏi…  muối, nước mắm  kho cá, làm mắm…  ớt, tiêu..  hs theo di  chia 2 nhóm theo dõi cách chơi và tham gia trò chơi tích cực.  nhóm thua bị phạt .  con tươi (sống) thì chua, khi chín thì thơm ngọt.  dễ bị đau ốm, không khe mạnh.  ngọt, mặn, chua, cay  ngồi chợ, trong bếp…  hs thực hành nếm, phân biệt các vị và nêu tên các vị vừa nếm. |

|  |
| --- |
| **TUẦN 34 – LỚP 1**  **Ngày dạy : 04/5/2021** |

**CẢM GIÁC THĂNG BẰNG**

**I./ Mục tiêu :**

- Giúp hs luyện tập thăng bằng (1 trong những điểm yếu của hs k. thị). Nhờ đó, hs đi lại và vận động được dễ dàng hơn, ít bị mất hướng do thăng bằng kém.

- Giáo dục hs phải luôn rèn luyện để khắc phục những hạn chế của bản thân do bệnh tật, dần hồi phục lại các chức năng bị khiếm khuyết.

**II./ Chuẩn bị :**

-Địa điểm : sân trường.

-Chuẩn bị : vạch kẽ hoặc dây thẳng.

**III./Hoạt độngh dạy – học :**

**1./ Ổn định :**

Báo cáo sĩ số

**2./ Kiểm bài cũ :**

Nêu ví dụ các chất có mùi vị : ngọt , mặn , chua , cay ?

**3./ Bài mới :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **a. Hoạt động 1:** yêu cầu nội dung  - cho hs tập hợp ra sân theo hàng ngang, gv nêu nội dung, yêu cầu bài luyện tập:  + nêu mục đích và những lợi ích của bài luyện tập này ( như phần I. mục tiêu)  + tập trung học nghiêm túc.  + nội dung: hs đi thăng bằng, bàn chân đặt trên dây, 2 tay cử động để giữ thăng bằng tự nhiên.  - nhận xét hoạt động  **b. Hoạt động 2: luyện tập**  - gv thực hiện mẫu  - cho từng hs thực hiện đi thăng bằng trên dây  - gv theo dõi giúp đỡ chung  \* trò chơi: đi thăng bằng nhanh  - gv nêu cách chơi: chia 2 nhóm, mỗi nhóm 1 đường dây kẽ sẵn, nhóm nào đi đúng và nhanh nhất sẽ thắng cuộc.  - tổ chức cho hs thi đua  - nhận xét hoạt động, biểu dương | hs tập hợp ra điểm luyện tập.  Hs theo dõi  hs theo dõi.  Từng hs luyện tập theo thứ tự.  chia 2 nhóm thi đua theo hướng dẫn. |
| |  | | --- | | **TUẦN 35 – LỚP 1**  **Ngày dạy : 11/5/2021** |   **a. Hoạt động 1:** yêu cầu nội dung  - cho hs tập hợp ra sân theo hàng ngang, gv nêu nội dung, yêu cầu bài luyện tập:  + nêu mục đích và những lợi ích của bài luyện tập này ( như phần I. mục tiêu)  + tập trung học nghiêm túc.  + nội dung: hs đi thăng bằng, bàn chân đặt trên vật (viên gạch thẻ cách nhau 20-25 cm), 2 tay cử động để giữ thăng bằng tự nhiên.  - muốn giữ thăng bằng tốt thì ta phải hết sức tập trung, thả lỏng, kết hợp tay nhịp nhàng .  - nhận xét hoạt động  **b. Hoạt động 2: luyện tập**  - gv thực hiện mẫu  - cho từng hs thực hiện đi thăng bằng trên vật  - gv theo dõi giúp đỡ chung  \* trò chơi: đi thăng bằng nhanh  - gv nêu cách chơi: chia 2 nhóm, mỗi nhóm 1 đường đi có vật đặt sẵn, nhóm nào đi đúng và nhanh nhất sẽ thắng cuộc.  - tổ chức cho hs thi đua  - nhận xét hoạt động, biểu dương | hs tập hợp ra điểm luyện tập.  Hs theo dõi  hs theo dõi.  Từng hs luyện tập theo thứ tự.  chia 2 nhóm thi đua theo hướng dẫn. |
| **Luyện tập cảm giác thăng bằng**  **\* Hoạt động 1 :** Luyện tập giữ thăng bằng 1 chân / 2 chân  - Yêasu cầu cch thực hiện  - Hướng dẫn học sinh thực hiện  - Tổ chức cho học sinh thực hiện  \* **Hoạt động 2 :** Cảm giác thăng bằng khi di chuyển qua lối hẹp  - Yêu cầu của luyện tập  - Hướng dẫn học sinh cách thực hiện  - Tổ chức cho học sinh thực hiện  \***Hoạt động 3 :**  Di chuyển lên cầu thang – xuống cầu thang  - Yêu cầu của luyện tập  - Hướng dẫn học sinh thực hiện  - Tổ chức cho học sinh luyện tập | Học sinh đứng thăng băng và di chuyển trên ghế di ( ghế học sinh )  Học sinh đứng thăng băng và di chuyển qua cửa , qua 2 dãy ghế băng ngồi  Học sinh giữ thăng bằng và di chuyển lên xuống các bậc cầu thang |

**4/. Củng cố:**

* Nêu lại tên nội dung vừa học? Giữ được thăng bằng tốt có ích gì?
* 1-2 hs thực hiện lại nội dung vừa học.

**5/. Nhận xét – dặn dò:**

- nhận xét tiết học vừa qua, biểu dương.